

Bản án số: 23/ 2024/ HS - ST

Ngày 10 - 4 - 2024.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y- TỈNH NINH BÌNH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Nhật Trung.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Vũ Văn Chiến và bà Lê Thu Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST - HS ngày 05 tháng 3 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/ QĐXXST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Nguyễn Thành T, sinh năm 2002, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bỏ để không xác định được; con bà Trịnh Thị T; có vợ chị Lâm Thị Đ và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vũ Việt H, sinh năm 2002; nơi cư trú: Xóm 12, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Ông Vũ Văn L, sinh năm 1966; nơi cư trú: Xóm 12, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức M, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2007; nơi cư trú: thôn Lâm, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở hiện nay: xóm Đ, Nhuận H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

**Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Đức M:** Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958; nơi cư trú: Xóm Đ, Nhuận H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Bà Trịnh Thị Th, sinh năm 1962; nơi cư trú: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Chị Lâm Thị Đ, sinh năm 2004; nơi cư trú: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh

Bình, có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Văn C, anh Trương Mạnh H, anh Trần Văn T, đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 7/2023, Trịnh Nguyễn Thành T, sinh năm 2002, trú tại xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình gặp một người đàn ông không quen biết tại quán nước ven đường, qua nói chuyện T biết người đàn ông có ma túy bán nên hỏi mua của người này 1.200.000 đồng ma túy “Cỏ”, người đàn ông đồng ý và có kết bạn Zalo với T. Khoảng 1-2 ngày sau hai người hẹn gặp nhau, người đàn ông đã đưa cho T 01 túi zip màu bạc bên trong chứa chất dạng thực vật màu xanh là ma túy “Cỏ” và nhận 1.200.000 đồng từ T. Sau đó, T về nhà sử dụng cân điện tử chia nhỏ số ma túy mua được thành các túi nhỏ cất giấu tại nhà mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

Trong các ngày 22/7, 23/7/2023, Trịnh Nguyễn Thành T đã 02 lần bán trái phép chất ma túy “Cỏ” cho Vũ Việt H, sinh năm 2002, trú tại xóm 12, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình và Nguyễn Đức M, sinh ngày 30/5/2007 trú tại thôn L, xã, huyện L, tỉnh Bắc Giang (chỗ ở hiện nay: xóm Đ, Nhuận H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 22/7/2023 do muốn sử dụng chất ma túy “Cỏ” nên Vũ Việt H, sinh năm 2002, trú tại xóm 12, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33 lắp sim số: 0333008956 đăng nhập tài khoản zalo “Vũ Việt H” nhắn tin đến tài khoản zalo của Trịnh Nguyễn Thành T đăng nhập trên điện thoại Iphone 8 Plus để hỏi mua 03 túi ma túy “Cỏ” với giá 300.000 đồng, T đồng ý. Sau đó, T và H gặp nhau ở khu vực xóm 5, xã K, huyện Y, T đã bán cho H 03 túi nilon màu trắng, có khóa zip viền màu cam bên trong chứa chất dạng thực vật màu xanh, còn H xin nợ T số tiền 300.000 đồng (do chưa có tiền trả). H mang số ma túy mua được về nhà một mình sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 23/7/2023, Nguyễn Đức M, sinh ngày 30/5/2007 trú tại thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (chỗ ở hiện nay: xóm Đ, Nhuận H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi đăng nhập tài khoản Facebook “Ng van Co” nhắn tin đến tài khoản “Thành T” của Trịnh Nguyễn Thành T đặt mua 08 túi ma túy “Cỏ” với giá 100.000 đồng/01 gói, T đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trịnh Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 35E1-015.83 mang theo 08 túi ma túy dạng “Cỏ” đến khu vực cầu Đầm thuộc xã K, huyện Y để gặp M. Khi gặp nhau do M không có đủ tiền nên chỉ mua được của T 02 túi ma túy “Cỏ” với giá 200.000 đồng. Sau đó, M mang 02 túi ma túy “Cỏ” vừa mua được đi tìm nơi sử dụng, còn T cất 06 túi ma túy “Cỏ” mục đích ban đầu để bán cho M vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Trên đường về, khi đến đoạn đường 481B thuộc xóm 7, xã K, huyện Y thì gặp tổ công tác Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ tại đây. Tổ công tác thấy T

điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm nên dừng xe kiểm tra hành chính và yêu cầu T tự bỏ đồ vật trong người ra để kiểm tra nhưng T không chấp hành.

Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành kiểm tra người của Trịnh Nguyễn Thành T phát hiện: Tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 06 túi nilon đều có đặc điểm: Túi màu trắng có khóa zip màu cam bên trong có chứa chất dạng thực vật màu xanh, T khai nhận đây là ma túy dạng “Cỏ” mang theo người để bán cho khách kiếm lời; thu giữ tại túi quần bên trái T đang mặc số tiền 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), T khai nhận đây là tiền có được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Đức M.

Tại chỗ, tổ công tác tiến hành niêm phong 06 túi nilon màu trắng thu giữ của T vào 01 phong bì, ký hiệu M; bỏ 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng vào 01 phong bì thư, ký hiệu T. Ngoài ra còn thu giữ của T: 01 xe mô tô biển kiểm soát 35E1-015.83; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus lắp sim số 0395.868.935. Sau đó tổ công tác đã mời người chứng kiến và đưa Trịnh Nguyễn Thành T về trụ sở UBND xã K để lập biên bản theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Nguyễn Thành T tại xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình thu giữ được:

- Bên trong tủ gỗ buồng ngủ của Trịnh Nguyễn Thành T: 01 hộp đựng tai nghe loại AirPods Pro có chứa 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp zip viền màu cam bên trong chứa chất dạng thực vật màu xanh; Cơ quan CSĐT đã niêm phong vào 01 phong bì, ký hiệu KX.

- Trong túi áo khoác bên phải: 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp zip bên trong chứa 86 vỏ túi nilon màu trắng đều có khóa kẹp zip viền màu cam và 01 túi zip bạc KT(12x 19)cm bên trong chứa chất dạng thực vật màu xanh. Cơ quan CSĐT đã cho 01 túi zip bạc KT(12x19)cm bên trong chứa chất dạng thực vật màu xanh vào phong bì thư dán kín niêm phong ký hiệu KX1.

- 01 cân điện tử không có nhãn hiệu.

Vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 23/7/2023, tổ Công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã K, tiến hành tuần tra tại khu vực nghĩa trang Cầu Đen thuộc xóm 4 Đông, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức M, sinh ngày 30/5/2007 trú tại thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (chỗ ở hiện tại: xóm Đ, Nhuận H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) đang sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ:

- Tại túi quần phía trước bên phải Nguyễn Đức M đang mặc có 02 túi nilon màu trắng có khoá kẹp zip viền màu cam, bên trong có bám dính chất thực vật màu xanh. Tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi và 01 bật lửa màu đỏ.

- Thu trên tay phải của Nguyễn Đức M 01 điếu thuốc lá Thăng Long hút dở.

Nguyễn Đức M khai nhận chất thực vật màu xanh bám dính trong túi nilon là ma túy “Cỏ” mua của Trịnh Nguyễn Thành T, trú tại xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. M sử dụng bằng cách cho vào điếu thuốc lá để hút vào cơ thể. Tổ công

tác đã tiến hành niêm phong 02 túi nilon màu trắng, 01 điều thuốc Thăng Long hút dở của M, ký hiệu M1, M2 rồi đưa M cùng vật chứng và mời người chứng kiến về Nhà văn hoá xóm 4, xã K, huyện Y để lập biên bản.

Tiến hành làm việc với Vũ Việt H, trú tại xóm 12, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Ninh Bình, H thừa nhận đã mua 03 túi nilon ma túy “Cỏ” của Trịnh Nguyễn Thành T với giá 300.000 đồng và giao nộp lại cho cơ quan điều tra 03 vỏ túi nilon màu trắng có khóa zip viền màu cam, 01 điều cày bằng tre là công cụ để sử dụng ma túy “Cỏ” và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33.

Tiến hành mở niêm phong mẫu M (bên trong có 06 túi nilon màu trắng), KX, KX1 cân xác định khối lượng và lấy toàn bộ chất dạng thực vật màu xanh thu giữ của Trịnh Nguyễn Thành T gửi giám định ký hiệu M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10. Đồng thời gửi mẫu ký hiệu M1, M2 thu giữ của Nguyễn Đức M gửi trưng cầu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 5705/KLGD-PC09-MT ngày 14/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “*Khối lượng các mẫu gửi giám định là M3= 1,15 gam; M4= 1,06 gam; M5= 1,06 gam; M6= 1,08 gam; M7= 1,09 gam; M8= 1,06 gam; M9= 1,08 gam; M10= 10,69 gam.*

*Tìm thấy chất ma túy ADB - BUTINACA (lượng vết) và các chất MDMB-BUTINACA, MDMB-INACA trong các mẫu thực vật ký hiệu M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10. ADB – BUTINACA là chất ma túy thuộc danh mục II, mục IIC, số thứ tự 92; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

*MDMB-BUTINACA và MDMB-INACA thuộc nhóm cần sa tổng hợp, có tác dụng gây ảo giác tương tự như hoạt chất Delta -9- tetrahydrocannabinol trong Cần sa nhưng không nằm trong danh mục chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 25/8/2022.”*

Tại Bản kết luận giám định số 5704/KLGD-PC09-MT ngày 14/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu kí hiệu M1, M2 gửi giám định nhưng có 02 chất ma túy MDMB – INACA và MDMB – BUNITACA (không nằm trong danh mục theo nghị định 57/2022/NĐ - CP).*

#### **Về vật chứng và tài sản thu giữ:**

- Đối với số tiền 200.000 đồng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus vỏ màu vàng lắp sim số 0395.868.935 (đựng trong phong bì niêm phong); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 35E1-015.83 đăng ký xe mang tên Trịnh Nguyễn Thành T; 01 hộp đựng tai nghe màu đen trên hộp có chữ AirPods Pro; 01 áo khoác màu ghi; 01 túi nilon màu trắng có khóa zip bên trong có 86 vỏ túi nilon màu trắng có khóa kẹp zip viền màu cam; 01 cân điện tử thu giữ của Trịnh Nguyễn Thành T.

- 03 vỏ túi nilon màu trắng có khóa zip viền màu cam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33 lắp sim số: 0333008956 (đựng trong phong bì niêm phong), 01 điều cày bằng tre thu giữ của Vũ Việt H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xám không lắp sim; 01 bật lửa gas màu đỏ thu giữ của Nguyễn Đức M.

- 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bên trong chứa Mẫu vật hoàn trả sau giám định M1, M2 (chứa 01 điều thuốc Thăng Long hút dở) và 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bên trong chứa Mẫu vật hoàn trả sau giám định là M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10.

- 01 phong bì niêm phong bên trong có 07 túi nilon màu trắng và 01 túi zip màu bạc dùng để đựng chất dạng thực vật màu xanh thu giữ ban đầu của Trịnh Nguyễn Thành T và các vỏ phong bì thư ký hiệu M, KX, KX1, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Y để giải quyết theo vụ án.

Quá trình điều tra, Trịnh Nguyễn Thành T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSYK ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trịnh Nguyễn Thành T ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Nguyễn Thành T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Nguyễn Thành T mức án tù từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 18 tháng 10 năm 2023.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là khoản tiền do phạm tội mà có. Buộc anh Vũ Việt H phải nộp lại số tiền đã mua ma túy của bị cáo T ngày 22/7/2023 do chưa thanh toán là 300.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho ông Vũ Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33 lắp sim 0333008956 là chủ sở hữu.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus vỏ màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xám không lắp sim (được niêm phong trong 02 phong bì); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 35E1-015.83 đăng ký xe mang tên Trịnh Nguyễn Thành T, là vật chứng, phương tiện phạm tội của vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 chiếc sim điện thoại thuê bao số 0395.868.935 (được lắp trong máy điện thoại đã thu giữ); 01 túi nilon màu trắng có khóa zip bên trong có 86 vỏ túi nilon màu trắng có khóa kẹp zip viền màu cam; 01 cân điện tử; 01 hộp đựng tai nghe màu đen trên hộp có chữ AirPods Pro; 01 áo khoác màu ghi (thu giữ của bị cáo T); 03 vỏ túi nilon màu trắng có khóa zip viền màu cam; 01 điều cây bằng tre; 01 bật lửa gas màu đỏ (thu giữ của M); 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bên trong chứa Mẫu vật hoàn trả sau giám

định M1, M2 (chứa 01 điều thuốc Thăng Long hút dở) và 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bên trong chứa Mẫu vật hoàn trả sau giám định là M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10; 01 phong bì niêm phong bên trong có 07 túi nilon màu trắng và 01 túi zip màu bạc dùng để đựng chất dạng thực vật màu xanh thu giữ ban đầu của T và các vỏ phong bì thư ký hiệu M, KX, KX là vật chứng và là tài sản cá nhân do bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, Quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo T đã thực hiện hành vi 02 lần bán ma túy “ADB - BUTINACA” cho Vũ Việt H và Nguyễn Đức M, cụ thể: Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 22/7/2023 H sử dụng điện thoại Realme C33 lắp sim số: 0333008956 đăng nhập tài khoản zalo “Vũ Việt H,..” nhắn tin đến tài khoản zalo của T đăng nhập trên điện thoại Iphone 8 Plus để hỏi mua 03 túi ma túy “Cỏ” với giá 300.000 đồng, T đồng ý. Sau đó, T và H gặp nhau ở khu vực xóm 5, xã K, T đã bán cho H 03 túi nilon màu trắng có khóa zip bên trong chứa chất dạng thực vật màu xanh, do chưa có tiền trả nên H xin nợ lại T 300.000 đồng. Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ ngày 23/7/2023 M sử dụng điện thoại Redmi đăng nhập tài khoản Facebook “Ng van Co” nhắn tin đến tài khoản “Thành T..” của T đặt mua 08 túi ma túy “Cỏ” mỗi gói với giá 100.000 đồng, T đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35E1-015.83 mang theo 08 túi ma túy dạng “Cỏ” đến khu vực cầu Đầm thuộc xã K để gặp M. Khi gặp do M không có đủ tiền nên chỉ mua 02 túi ma túy “Cỏ” với giá 200.000 đồng của T, còn lại T cất 06 túi ma túy “Cỏ” vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường về, khi đến đoạn đường 481B thuộc xóm 7, xã K thì gặp tổ công tác Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ, thấy T điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm nên dừng

xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện: Tại túi quần phía trước bên phải của T có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có chứa 06 túi nilon màu trắng có khóa zip màu cam bên trong có chứa chất dạng thực vật màu xanh, T khai nhận đây là ma túy dạng “Cỏ” mang theo để bán cho khách kiếm lời; thu giữ tại túi quần bên trái của T số tiền 200.000 đồng, T khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho M.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo T Cơ quan CSĐT đã thu giữ trong tủ gỗ buồng ngủ của T: 01 hộp đựng tai nghe loại AirPods Pro có chứa 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp zip viền màu cam bên trong chứa chất dạng thực vật màu xanh (được niêm phong vào 01 phong bì, ký hiệu KX). Trong túi áo khoác bên phải: 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp zip bên trong chứa 86 vỏ túi nilon màu trắng đều có khóa kẹp zip viền màu cam và 01 túi zip bạc KT(12x 19)cm bên trong chứa chất dạng thực vật màu xanh (được niêm phong ký hiệu KX1); 01 cân điện tử không có nhãn hiệu.

Vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 23/7/2023, tổ Công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã K, tiến hành tuần tra tại khu vực nghĩa trang Cầu Đen thuộc xóm 4 Đ, xã K, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức M đang sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của M có 02 túi nilon màu trắng có khoá kẹp zip viền màu cam, bên trong có bám dính chất thực vật màu xanh. Tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi và 01 bật lửa màu đỏ. Thu trên tay phải của M 01 điếu thuốc lá Thăng Long đang hút dở. M khai nhận chất thực vật màu xanh bám dính trong túi nilon là ma túy “Cỏ” mua của bị cáo Trung, rồi về cho vào điếu thuốc lá để hút vào cơ thể. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 02 túi nilon màu trắng, 01 điếu thuốc Thăng Long hút dở của M, ký hiệu M1, M2 và tiến hành lập biên bản.

[3] Tại Bản kết luận giám định số 5705/KLGĐ-PC09-MT ngày 14/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Khối lượng các mẫu gửi giám định là M3= 1,15 gam; M4= 1,06 gam; M5= 1,06 gam; M6= 1,08 gam; M7= 1,09 gam; M8= 1,06 gam; M9= 1,08 gam; M10= 10,69 gam.*

*Tìm thấy chất ma túy ADB – BUTINACA (lượng vết) và các chất MDMB-BUTINACA, MDMB-INACA trong các mẫu thực vật ký hiệu M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10. ADB – BUTINACA là chất ma túy thuộc danh mục II, mục IIC, số thứ tự 92; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

*MDMB-BUTINACA và MDMB-INACA thuộc nhóm cần sa tổng hợp, có tác dụng gây ảo giác tương tự như hoạt chất Delta -9- tetrahydrocannabinol trong Cần sa nhưng không nằm trong danh mục chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 25/8/2022.”*

Tại Bản kết luận giám định số 5704/KLGĐ-PC09-MT ngày 14/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định nhưng có 02 chất ma túy MDMB – INACA và MDMB – BUNITACA (không nằm trong danh mục theo nghị định 57/2022/NĐ - CP).*

Theo nội dung Điều 251, tội mua bán trái phép chất ma túy của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy rằng hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi của bị cáo T đã bán ma túy ADB-BUTINACA thường gọi là “Cỏ” cho H vào ngày 22/7/2023 và đến ngày 23/7/2023 T bán cho M 02 gói ma túy “Cỏ” và đang trên đường về thì bị phát hiện và bắt giữ nên thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên, đây là tình tiết định khung hình phạt, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác và còn gây nên sự bất bình trong nhân dân, nên phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh cho thấy bị cáo không có tài sản gì, nghề nghiệp không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với Vũ Việt H và Nguyễn Đức M là người đã mua trái phép ma túy ADB- BUTINACA thường gọi là “Cỏ” của bị cáo T vào ngày 22/7/2023 và ngày 23/7/2023 để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra xác định, H và M chưa có tiền án, tiền sự và không thu giữ được chất ma túy trong 03 vỏ túi nilon thu giữ của H.



Đối với chất thực vật màu xanh bám dính trong túi nilon thu giữ của M, kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định: không tìm thấy chất ma túy trong mẫu kí hiệu M1, M2 gửi giám định thu giữ của M. Vì vậy không đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với H và M.

Đối với chị Lâm Thị Đ là vợ và bà Trịnh Thị Th là mẹ đẻ của bị cáo T hiện đang sinh sống cùng với T. Quá trình điều tra xác định chị Đ, bà Th đều không biết việc T cất giấu, bán trái phép chất ma túy nên không vi phạm. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T vào giữa tháng 7/2023, do không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra không xác định được, nên không có căn cứ điều tra để xử lý theo pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Về số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của bị cáo T là khoản tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 300.000 đồng mà Vũ Việt H đã mua ma túy của bị cáo T ngày 22/7/2023 để sử dụng do chưa thanh toán nay cần buộc H phải nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

Đối với điện thoại di động đã thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus vỏ màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xám không lắp sim (được niêm phong trong 02 phong bì); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 35E1-015.83 đăng ký xe mang tên Trịnh Nguyễn Thành T, đây là vật chứng và là phương tiện phạm tội của vụ án cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33 lắp sim 0333008956, do anh H mượn của ông Vũ Văn L để sử dụng, ông L không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại chiếc điện thoại này cho ông L là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 02 chiếc sim điện thoại thuê bao số 0395.868.935; thuê bao số: 0333008956 (được lắp trong hai máy điện thoại thu giữ); 01 túi nilon màu trắng có khóa zip bên trong có 86 vỏ túi nilon màu trắng có khóa kẹp zip viền màu cam; 01 cân điện tử; 01 hộp đựng tai nghe màu đen trên hộp có chữ AirPods Pro; 01 áo khoác màu ghi (thu giữ của bị cáo Trung); 03 vỏ túi nilon màu trắng có khóa zip viền màu cam; 01 điều cày bằng tre; 01 bật lửa gas màu đỏ (thu giữ của Mạnh); 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bên trong chứa Mẫu vật hoàn trả sau giám định M1, M2 (chứa 01 điều thuốc Thăng Long hút dở) và 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bên trong chứa Mẫu vật hoàn trả sau giám định là M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10; 01 phong bì niêm phong bên trong có 07 túi nilon màu trắng và 01 túi zip màu bạc dùng để đựng chất dạng thực vật màu xanh thu giữ ban đầu của T và các vỏ phong bì thư ký hiệu M, KX, KX đây là vật chứng và là tài sản cá nhân của bị cáo, do không có nhu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo T là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên:**

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Nguyễn Thành T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trịnh Nguyễn Thành T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 18 tháng 10 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo T là khoản tiền do phạm tội mà có.

- Trả lại cho ông Vũ Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33 lắp sim 0333008956 là chủ sở hữu (được niêm phong trong phong bì).

- Buộc anh Vũ Việt H phải nộp lại số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là khoản tiền đã mua ma túy của bị cáo T ngày 22/7/2023 do chưa thanh toán để sung ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus vỏ màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xám không lắp sim (được niêm phong trong 02 phong bì); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 35E1-015.83 đăng ký xe mang tên Trịnh Nguyễn Thành T, là vật chứng, phương tiện phạm tội của vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 chiếc sim điện thoại thuê bao số 0395.868.935 (được lắp trong máy điện thoại đã thu giữ); 01 túi nilon màu trắng có khóa zip bên trong có 86 vỏ túi nilon màu trắng có khóa kẹp zip viền màu cam; 01 cân điện tử; 01 hộp đựng tai nghe màu đen trên hộp có chữ AirPods Pro; 01 áo khoác màu ghi (thu giữ của bị cáo Trịnh Nguyễn Thành T); 03 vỏ túi nilon màu trắng có khóa zip viền màu cam; 01 điều cày bằng tre; 01 bật lửa gas màu đỏ (thu giữ của Mạnh); 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bên trong chứa Mẫu vật hoàn trả sau giám định M1, M2 (chứa 01 điều thuốc Thăng Long hút dở) và 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bên trong chứa Mẫu vật hoàn trả sau giám định là M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10; 01 phong bì niêm phong bên trong có 07 túi nilon màu trắng và 01 túi zip màu bạc dùng để đựng chất dạng thực vật màu xanh thu giữ ban đầu của T và các vỏ phong bì thư ký hiệu M, KX, KX là vật chứng và là tài sản cá nhân do bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

Số tiền và vật chứng trên Công an huyện Y đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Y theo giấy ủy nhiệm chi ngày 21/ 3/2024 tại Kho bạc Nhà nước huyện Y và vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2024 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Trịnh Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; Người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Nhật Trung.**